

Bản án số: 287/2017/HSST

Ngày: 26/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thị Huê.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 434/2016/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo:

Phạm Thị Kim C, giới tính: Nữ, sinh ngày 11/11/1997, tại: Cần Thơ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 5, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Phạm Thanh G và bà Chung Thị Thúy H. Chung sống như vợ chồng với Dương Khắc L (sinh năm: 1989 - ©). Con: Có 01 người con (sinh tháng 9/2015). Tiền án, tiền sự : Không. Nhân thân: Ngày 03/7/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ khởi tố về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm Cầm đoạt tài sản”.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/11/2016, theo quyết định truy nã; đến ngày 02/12/2016, được Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Sau đó, bị cáo lại tiếp tục bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy nã. Ngày 26/8/2017, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ bắt tạm giam. (Có mặt).

Người bị hại:

Chị: Trần Ngọc T, sinh năm: 1992. Trú tại: Số 260/6/1 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Thị Kim C bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê Thanh N, Lương Minh K có quen biết nhau từ trước; khoảng 20 giờ, ngày 12/01/2016, N gặp và rủ K đi cướp tài sản bán lấy tiền Ca nhau tiêu xài, K đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 50N1 - 101.15 chở N phía sau. Khi K cho xe chạy đến trước cây xăng số 301 Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8; N phát hiện chị Trần Ngọc T đang lấy túi xách trong cốp xe ra trả tiền đồ xăng nên N chỉ cho K thấy và nói: “Có hàng kìa” nên K điều khiển xe đến gần chị T cách khoảng 10 mét dừng xe, đứng canh giới; còn N xuống xe tiến sát chị T rồi bất ngờ dùng tay giật túi xách nhưng bị chị T giằng co giữ lại, N dùng vũ lực (dùng tay) đâm vào mặt và xô chị T ngã xuống đường rồi cướp được túi xách, K điều khiển xe đến chỗ N tẩu thoát đến khách sạn Hoàng Minh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, N, K kiểm tra túi xách thấy bên trong có 3.500.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Iphone 6S Plus, một số mỹ phẩm và giấy tờ tùy thân của chị T. N lấy tiền Ca cho K 1.750.000 đồng và đưa điện thoại cho K giữ, còn túi xách, mỹ phẩm và giấy tờ tùy thân trên đường đi N vứt bỏ tại kênh Long Phụng, Tân Phú.

Khoảng 09 giờ, ngày 13/01/2016, K nói cho Phạm Thị Kim C (bạn gái K) biết Céc điện thoại hiệu Iphone 6S Plus là do N, K đi cướp được và nhờ C đi bán lấy tiền Ca cho N thì C đồng ý. C mang điện thoại trên đến khu vực chợ Phú Lâm, Quận 6 bán cho Sang (không rõ lai lịch) được 13.000.000 đồng.

Bị mất tài sản, chị T đến Công an Phường 14, Quận 8 trình báo và giao nộp quai da túi xách màu đen có gắn mặt khuyên kim loại tròn màu vàng.

Qua truy xét, Công an Quận 8 đưa Lê Thanh N, Lương Minh K và Phạm Thị Kim C về trụ sở làm việc và K, N, C đã khai nhận hành vi phạm tội trên. N giao nộp lại 1.233.000 đồng, K nộp 1.400.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 50N1 - 010.15; Phạm Thị Kim C giao nộp 13.000.000 đồng là tiền C bán điện thoại cho Sang. Sau đó hồ sơ được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra, xử lý.

Ngày 15/01/2016 Công an Quận 8 ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Lê Thanh N và Lương Minh K về tội “Cướp tài sản”, Phạm Thị Kim C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngày 02/3/2016, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 8 định giá Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus trị giá là 18.000.000 đồng và túi xách trị giá 150.000 đồng, tổng trị giá là 18.150.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; K, N, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 16/12/2016, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thị Kim C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Thị Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Kim C mức án từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do bị cáo và Lương Minh K có mối quan hệ tình cảm nam, nữ và chung sống với nhau; để có tiền cùng nhau tiêu xài, nên khi được Lương Minh K đưa một Céc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus mà bị cáo C đã biết rõ là do Lương Minh K và Lê Thanh N Cầm đoạt của chị Trần Ngọc T, vào lúc khoảng 20 giờ, ngày 12/01/2016, tại trước cây xăng số 301 Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; để tìm nơi tiêu thụ bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo C đồng ý nhận lời. Sau đó, bị cáo C mang Céc điện thoại di động nêu trên đến khu vực chợ Phú Lâm, Quận 6, phố Hồ Chí Minh bán cho đối tượng tên Sang (không rõ lai lịch) được 13.000.000 đồng. Bị cáo C giữ số tiền trên và giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh khi bị triệu tập làm việc.

Xét lời khai nhận của bị cáo Phạm Thị Kim C tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, phù hợp với: Biên bản tiếp nhận tố giác tin báo về tội phạm; biên bản nhận dạng; biên bản đối chất; biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; lời khai của (Lương Minh K, Lê Thanh N, người bị hại) cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Mặc dù bị cáo Phạm Thị Kim C biết rõ Céc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus là tài sản do Lương Minh K và Lê Thanh N phạm tội mà có; nhưng với động cơ vụ lợi bất chính, muốn có tiền tiêu xài; bị cáo C vẫn cố ý thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản (bán Céc điện thoại di động nêu trên cho đối tượng tên Sang (không rõ lai lịch) được số tiền 13.000.000 đồng.

Qua định giá, xác định trị giá của Céc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus là 18.000.000 đồng (thuộc trường hợp có giá trị dưới 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Xét, đã có đủ cơ sở để kết luận: Với trị giá tài sản và hành vi của bị cáo Phạm Thị Kim C đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị Kim C là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn tiếp tay cho các loại tội phạm về Cầm đoạt tài sản phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo muốn có tiền tiêu xài, nhưng lại lười lao động và để có thu nhập bất hợp pháp, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân, trong thời gian tại ngoại, bị cáo liên tục bỏ trốn, không có mặt khi cơ quan tố tụng Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập làm việc; vì vậy, đã gây rất nhiều khó khăn trong giai đoạn truy tố và xét xử. Đồng thời, trong thời gian tại ngoại, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra cần phải thật nghiêm, cần có một thời gian cách ly xã hội mới có tác dụng dè dặt, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình đã gây ra; sau khi phạm tội đã nộp lại số tiền do phạm tội mà có để nhằm khắc phục một phần hậu quả đã gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Phạm Thị Kim C về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về phần hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo một số tiền nhất định để sung quỹ nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

+ Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại bản án số 203/2016/HSST ngày 29/7/2016 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Kim C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Thanh N, Lương Minh K; đã bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vào ngày 29/7/2016 theo bản án số 203/2016/HSST.

Đối với đối tượng tên “Sang” (mua Céc điện thoại di động do bị cáo C bán), do không xác định được lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Kim C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 250; các điểm: h, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Kim C 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 26/8/2017 (Bị cáo Phạm Thị Kim C được khấu trừ vào thời gian đã bị tạm giữ trước, từ ngày 29/11/2016 đến ngày 02/12/2016 theo quy định).

+ Về phần hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Phạm Thị Kim C nộp phạt số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng, để tịch thu sung quỹ nhà nước; ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại C cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

+ Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại bản án số 203/2016/HSST ngày 29/7/2016 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án cùng Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Thị Kim C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại C cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa; có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- C cục THADS Q.8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Đội CSBV&HTTP, NTG CA Q.8;
- Đội CSĐT THCA Q.8;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú